



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

IV # 055721

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

VEWL.# _____

I-171 : yes Yes _____

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM HUỲNH CÔNG LUÂN
Last Middle First

Current Address 282/103A Bùi Hữu Nghĩa - Quận Bình Thạnh - Hồ Chí Minh city VN

Date of Birth June 4, 1945 Place of Birth Longson - Chi Lai VN

Previous Occupation(before 1975) Rural Development - Gia Lai Province Group Leader.
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From 16 Feb. 1976 To 17 Oct. 1987
(10 yrs. 8 mo)

3. SPONSOR'S NAME: HUỲNH CÔNG ĐÁNG
Name

Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone</u>	<u>Relationship</u>
<u>HUỲNH CÔNG ĐÁNG</u>	<u>Brother</u>

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : HUYNH CÔNG LUÂN
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
Võ THỊ THU	June 4 - 1946	Wife
HUYNH QUỐC VĂN	Jan 10 - 1969	Son
HUYNH VŨ BÍCH - VÂN	July 27 - 1970	Daughter
HUYNH VŨ BÍCH - THỦY	Nov. 24 - 1971	Daughter
HUYNH QUỐC BÌNH	Feb 13 - 1974	Son
HUYNH QUỐC Ủ	Aug 31 - 1976	Son
* PHAN THI THANG	1909	Mother.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

- same -

6. ADDITIONAL INFORMATION :

* Phan Thi Thang IV # 039568, USCC # 53158.

Hare 1-171 Approved 6-20-83

My Mother is 79 years old, She must Accompany with my Brother.



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

IV # 055721

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

VEWL.# _____

I-171 : Yes - Yes, _____

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM HUYNH CÔNG LUÂN
Last Middle First

Current Address 282/103A Bui Lieu Nghia - Quận Bình Thạnh - Hochi Minh city V.N

Date of Birth June 4- 1945 Place of Birth Longson - Chợ Lớn - V.N.

Previous Occupation(before 1975) Rural development - Gia Lai Province Group Leader
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From 16 Feb 1976 To 17 October 1987

3. SPONSOR'S NAME: HUYNH CÔNG ĐÁNG
Name

✓ Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone</u>	<u>Relationship</u>
<u>HUYNH CÔNG ĐÁNG</u>	<u>Brother</u>

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AO²), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : HUỲNH CÔNG LUÂN
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
VO ² THI THU	Jun 4- 1946	Wife
HUỲNH QUỐC VĂN	Jan 10- 1969	Son
HUỲNH VŨ Bích - VÂN	July 27- 1970	Daughter
HUỲNH VŨ Bích - THỦY	Nov. 24- 1971	Daughter
HUỲNH QUỐC BÌNH	Feb 13- 1974	Son
HUỲNH QUỐC VŨ	Aug. 31- 1976	Son
* PHAN THI THANG	1909	Mother.

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

- Same -

6. ADDITIONAL INFORMATION :

* Phan Thi Thang IV # 039568 - USCC # 53158

Have 1-171 Approved 6-20-83.

My Mother is 79 years old. She must accompany with my Brother

Huynh Cong Dung

Mr. C. L.

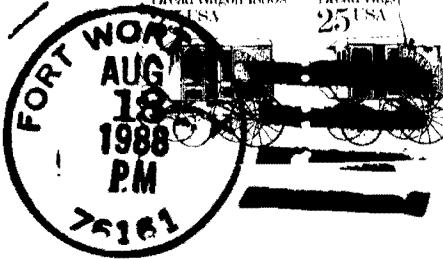
Hoang Bo Tuc

9/87

To: Family of Vietnamese Political Prisoner-Asso

P.O. Box 5435

Arlington - VA - 22205-0635



Bread Wagon 1880s
USA

Bread Wagon
25 USA



Embassy of the United States of America

DATE: Sep 25, 1989

IV: 55721

PA: Ha ynh cong Lan

Khuc Minh Tho.

F V P P A P.O Box 5735
Arlington
VA 22205 - 0635

Dear Khuc Minh Tho.

This is in response to your inquiry of Apr 7, 1989 regarding the above mentioned ODP applicants.

This case is based on a 5th Preference Immigrant Visa petition filed on Jun 17, 1983. ODP is currently reviewing for issuance of a Letter of Introduction (LOI) 5th Preference petitions which were filed prior to Jun 22, 1982 which is the current date for issuance of visas for this type of petition. The case will be reviewed when the filing date is near current. If at the time of review all documents are in order, an LOI will be issued. If further information or documentation is required, the U.S. sponsor will be notified. No further action will be taken on this case until it is ready for LOI review.

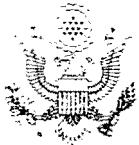
If anyone on this case has spent time in a reeducation camp as a result of his/her close association with U.S. policy and programs in Vietnam, a clear copy of their reeducation camp release should be sent for inclusion in the file. If anyone on the case was employed by the U.S. government in Vietnam or had other close association with U.S. policy and programs in Vietnam, information regarding this association should also be sent. While we are not currently issuing LOI's to such cases unless they also spent time in reeducation, this policy may change in the future.

If the applicants on this case should appear on a list of names presented by the Vietnamese indicating that they will be available for interview, their eligibility for the program will be considered at that time.

Please assure that ODP is kept apprised of any address or family composition changes relating to this case.

Sincerely,


U.S. Orderly Departure Program



Embassy of the United States of America

DATE: Sep 25, 1989

IV: 55721

PA: Ha ynh Cong Lan

Khac Minh Tho.

F V P P A P.O Box 5735
Arlington
VA 22205 - 0635

Dear Khac Minh Tho.

This is in response to your inquiry of Apr 7, 1989 regarding the above mentioned ODP applicants.

This case is based on a 5th Preference Immigrant Visa petition filed on JUN 17, 1983. ODP is currently reviewing for issuance of a Letter of Introduction (LOI) 5th Preference petitions which were filed prior to JUN 22, 1982 which is the current date for issuance of visas for this type of petition. The case will be reviewed when the filing date is near current. If at the time of review all documents are in order, an LOI will be issued. If further information or documentation is required, the U.S. sponsor will be notified. No further action will be taken on this case until it is ready for LOI review.

If anyone on this case has spent time in a reeducation camp as a result of his/her close association with U.S. policy and programs in Vietnam, a clear copy of their reeducation camp release should be sent for inclusion in the file. If anyone on the case was employed by the U.S. government in Vietnam or had other close association with U.S. policy and programs in Vietnam, information regarding this association should also be sent. While we are not currently issuing LOI's to such cases unless they also spent time in reeducation, this policy may change in the future.

If the applicants on this case should appear on a list of names presented by the Vietnamese indicating that they will be available for interview, their eligibility for the program will be considered at that time.

Please assure that ODP is kept apprised of any address or family composition changes relating to this case.

Sincerely,


U.S. Orderly Departure Program



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

Hội Đồng Quản Trị
Board of Directors

KHÚC MINH THƠ
NGUYỄN THỊ HANH
NGUYỄN QUÝNH CÁO
NGUYỄN VĂN GIỎI
NGUYỄN XUÂN LAN
HIẾP LOWMAN
TRẦN KIM DUNG
TRẦN THỊ PHƯƠNG

Ban Chấp Hành T.U.
Executive Board

KHÚC MINH THƠ
President
NGUYỄN QUÝNH CÁO
1st Vice-President
TRẦN KIM DUNG
2nd Vice-President
NGUYỄN VĂN GIỎI
Secretary General
TRẦN THỊ PHƯƠNG
Deputy Secretary
NGUYỄN THỊ HANH
Treasurer

Cố Vấn Đoàn
Advisory Committee

HIẾP LOWMAN
NGUYỄN XUÂN LAN

MẪU ĐƠN XIN GIA-NHẬP

HỘI GIA-ĐÌNH TÙ-NHÂN CHÍNH-TRỊ VIỆT-NAM

-----ooo0ooo-----

Hội Gia-Đình Tù-Nhân Chính-Tri Việt-Nam hoạt động bất
vu lối, thuận tuy xã hội và nhân dão nhằm mục đích vận động
cho việc trả tự do cho tù-nhân chính-tri Việt-Nam và doan-
tù gia đình.

Hội thiết tha kêu gọi Công Đồng hưởng ứng hoạt động
của Hội bằng cách tham gia tích cực và trở thành Hội Viên.
Nếu quý vị nào muốn gia nhập Hội, xin cho biết những chi
tiết sau đây :

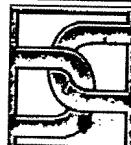
Ho và Tên: HUYNH CÔNG ĐÁNG
Địa chỉ:

Điện thoại: (số) _____ (Nha)

Tên tù nhân chính trị: HUYNH CÔNG LUÂN ANH
Liên hệ gia đình với tù nhân chính trị:
(Chá, Mẹ, Vợ, Anh, Chị, Em, v.v.)

Xin quý vị cho biết quý vị có thể đóng góp bằng cách
nào cho Hội: tùy theo ý muốn và lòng hào tâm của quý vị.

Thời giờ: _____
Niên liêm: _____ (\$12.00)
Đóng góp ủng hộ: 500 (tùy ý)



Safeguard
Money Order

0024332873

AUG 17, 1988
LOCA, #19

\$50 DOLS 00 CTS

18-9
1010

PAY TO THE ORDER OF	<i>Family of Vietnamese Political Prisoner.</i>	
AMOUNT	**FIFTY AND 00/100 DOLLARS**	
Payable thru Centerre Bank of Kansas City (NA)	SIGNATURE	<i>Dang Ngoc Huynh</i>
NOT VALID FOR OVER FIVE HUNDRED U.S. DOLLARS BY SIGNING YOU AGREE TO THE SERVICE CHARGE AND OTHER TERMS ON THE REVERSE SIDE		
		DOLLARS
		ADDRESS <i>4200 Sweetwater way Ft. Worth</i>



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

Hội Đồng Quản Trị
Board of Directors

KHÚC MINH THO
NGUYỄN THỊ HANH
NGUYỄN QUÝNH CIAO
NGUYỄN VĂN GIỎI
NGUYỄN XUÂN LAN
HIẾP LOWMAN
TRẦN KIM DUNG
TRẦN THỊ PHƯƠNG

Ban Chấp Hành T.U.
Executive Board

KHÚC MINH THO
President
NGUYỄN QUÝNH CIAO
1st Vice-President
TRẦN KIM DUNG
2nd Vice-President
NGUYỄN VĂN GIỎI
Secretary General
TRẦN THỊ PHƯƠNG
Deputy Secretary
NGUYỄN THỊ HANH
Treasurer

Cố Vấn Đoàn
Advisory Committee

HIẾP LOWMAN
NGUYỄN XUÂN LAN

MẪU ĐƠN XIN GIA-NHẬP

HỘI GIA-ĐÌNH TÙ-NHÂN CHÍNH-TRỊ VIỆT-NAM

-----ooo0ooo-----

Hội Gia-Đình Tù-Nhân Chính-Tri Việt-Nam hoạt động bất vụ lối, thuận tuy xã hội và nhân dão nhằm mục đích vận động cho việc trả tự do cho tù-nhân chính-tri Việt-Nam và doanh tu gia dinh.

Hội thiết tha kêu gọi Công Đồng hưởng ứng hoạt động của Hội bằng cách tham gia tích cực và trở thành Hội Viên. Nếu quý vị nào muốn gia nhập Hội, xin cho biết những chi tiết sau đây :

Ho và Tên: HUỲNH CÔNG ĐÁNG
Địa chỉ:

Điện thoại: (số) _____ (Nhà) _____

Tên tù nhân chính tri: HUỲNH CÔNG LƯẨU ANH
Liên hệ gia dinh với tù nhân chính tri:
(Chá, Mẹ, Vợ, Anh, Chị, Em, v.v.)

Xin quý vị cho biết quý vị có thể đóng góp bằng cách nào cho Hội: tùy theo ý muốn và lòng hảo tâm của quý vị.

Thời gian: _____
Niên liêm: _____ (\$12.00)
Đóng góp ủng hộ: 50% (tùy ý)

Thủ tư, ngân phiếu xin gửi về:

HỘI GIA-ĐÌNH TÙ-NHÂN CHÍNH-TRỊ VIỆT-NAM
P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205
TELEPHONE: 703-560-0058

INTAKE FORM (Two Copies)
MAU DON VE LY-LICH

NAME (Ten Tu-nhan) : HUYNH CÔNG LUÂN
 Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten goi)
 DATE, PLACE OF BIRTH : 6 4 1945
 (Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam) : ✓ Female (Nu) : _____

MARITAL STATUS Single (Doc than) : _____ Married (Co lap gia dinh) : ✓
 (Tinh trang gia dinh) :

ADDRESS IN VIETNAM : 282/103A Bùi Hữu Nghĩa - Quận Bình Thạnh
 (Dia chi tai Viet-Nam) Hồ chí Minh city - S.VietNam

POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong) : Yes (Co) ✓ No (Khong) _____

If Yes (Neu co) : From (Tu) : 16-Feb 76 To (Den) : 17 october 1987

PLACE OF RE-EDUCATION: Đô. 8 K1 Gia Trung - Gia Lai - Kontum and Bình Tuy (Last camp
 CAMP (Trai tu) before Release)

PROFESSION (Nghe nghiep) : VietNam government (before 1975)

EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My) : no

VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac) : no

VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu) : Provincial Group Leader
Rural development (Giai tinh provincia) Date (nam) : 1967 - 1974

APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP) : Yes (Co) : ✓
 IV Number (So ho so) : 055721
 No (Khong) : _____

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo) : 7
 (Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi tien

MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN) : 282/103A Bùi Hữu Nghĩa
Quận Bình Thạnh - Hồ Chí Minh city S-VietNam

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguoi Bao tro) :
HUYNH CÔNG ĐÁNG

U.S. CITIZEN (Quoc tich Hoa-Ky) : Yes (co) : ✓ No (Khong) : _____

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu phan tai VN) : Brother

NAME & SIGNATURE: DANG CONG HUYNH Dangconghuynh
 ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT
 (Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay)

DATE: 8 8 8 1988
 Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : HUYNH CÔNG LUÂN
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
VO ² Thi THU	June 4-1946	Wife
Huynh Quốc Văn	Jan 10-1969	Son
Huynh Vũ Bích. VÂN	July 27-1970	Daughter
Huynh Vũ Bích- Thuy	Nov 24-1971	Daughter
Huynh Quốc Bình	Feb 13-1974	Son
Huynh Quốc Vũ	Aug. 31-1976	Son.
* Phan Thi THANG	1909	Mother.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

- Same -

6. ADDITIONAL INFORMATION :

* Phan Thi THANG : IV# 039568 - USCC # 53158

Have 1-171 Approved 6-20-83.

My Mother's 79 year old. , She must accompany with my brother.

INTAKE FORM (Two Copies)
MAU DON VE LY-LICH

NAME (Ten Tu-nhan) : HUYNH CONG LUAN
 Last (Ten Ho) CONG Middle (Giua) LUAN First (Ten goi)
 DATE, PLACE OF BIRTH : 6 4 1945
 (Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam) : ✓ Female (Nu) : _____

MARITAL STATUS (Tinh trang gia dinh) : Single (Doc than) : _____ Married (Co lap gia dinh) : ✓

ADDRESS IN VIETNAM : 282/103A Bui Huu Nghia - Quan Binh Thanh
 (Dia chi tai Viet-Nam) Hochi Minh city - S. Viet Nam

POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong) : Yes (Co) ✓ No (Khong) _____
 If Yes (Neu co) : From (Tu) : Feb 16-76 To (Den) : Oct. 17-1987

PLACE OF RE-EDUCATION: Doi 8 - KI Gia Lai - Kontum and Binh Tuy (Last camp
 CAMP (Trai tu) before released)

PROFESSION (Nghe nghiep) : Viet Nam Government (before 1975)

EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My) : NO
 VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac) : NO
 VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu) : Provincial Group Leader
Rural Development - Gia Lai Province. Date (nam) : 1967-1974

APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP) : Yes (Co) : ✓
 IV Number (So ho so) : 055721
 No (Khong) : _____

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo) : 7
 (Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi

MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN) : 282/103A Bui Huu Nghia
Quan Binh Thanh - Hochi Minh city - S. Viet Nam

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguoi Bao tro) :
HUYNH CONG DANG

U.S. CITIZEN (Quoc tich Hoa-Ky) : Yes (co) : ✓ No (Khong) : _____

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN) : Brother

NAME & SIGNATURE: DANG CONG HUYNH Dangconghuynh

ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT
 (Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay)

DATE: 8- 5 1988
 Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
(Listed on page 1)

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

Room 6A21 Federal Building
1100 Commerce Street
Dallas, TX 75242

UNITED STATES DEPARTMENT OF JUSTICE
IMMIGRATION AND NATURALIZATION SERVICE

NOTICE OF APPROVAL OF RELATIVE IMMIGRANT VISA PETITION

NAME AND ADDRESS OF PETITIONER

HUYNH, Dang Cong C.D.P. I.V. NO. 055721

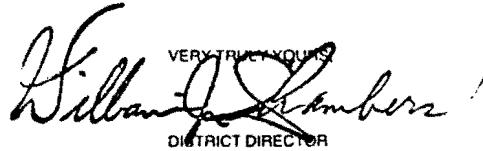
NAME OF BENEFICIARY	
HUYNH, Luan Cong	
CLASSIFICATION	FILE NO.
203(a) (5)	
DATE PETITION FILED	DATE OF APPROVAL OF PETITION
6-17-83	6-20-83

DATE:

6-20-83

The visa petition you filed has been approved. The beneficiary for whom you filed has been given the appropriate classification. Note the approval gives no assurance that the beneficiary will automatically be found eligible for visa issuance, admission to the United States or adjustment to lawful permanent resident status. Whether the beneficiary gets a visa is decided only when an application is made to a consular officer; whether the beneficiary is admitted or adjusts status in the United States is decided only when an application is made to an immigration officer.

1. YOUR PETITION TO CLASSIFY THE BENEFICIARY AS AN IMMEDIATE RELATIVE OF A UNITED STATES CITIZEN HAS BEEN FORWARDED TO THE UNITED STATES CONSULATE AT _____ . THIS COMPLETES ALL ACTION BY THIS SERVICE ON THE PETITION. THE UNITED STATES CONSULATE, WHICH IS PART OF THE DEPARTMENT OF STATE, WILL CONTACT THE BENEFICIARY AND GIVE INSTRUCTIONS ABOUT GETTING A VISA. QUESTIONS ABOUT GETTING A VISA SHOULD BE MADE TO THE UNITED STATES CONSUL.
2. IF YOU BECOME A NATURALIZED CITIZEN OF THE UNITED STATES AND AN IMMIGRANT VISA HAS NOT YET BEEN ISSUED TO THE BENEFICIARY, NOTIFY THIS OFFICE IMMEDIATELY, GIVING THE DATE OF YOUR NATURALIZATION. IF THE PETITION WAS IN BEHALF OF YOUR SON OR DAUGHTER, PLEASE ADVISE WHETHER THAT PERSON IS STILL UNMARRIED. THIS INFORMATION MAY BE HELPFUL TO THE BENEFICIARY IN GETTING A VISA FASTER.
3. YOUR PETITION FOR PREFERENCE CLASSIFICATION HAS BEEN FORWARDED TO THE UNITED STATES CONSULATE AT BANGKOK, THAILAND. THIS COMPLETES ALL ACTION BY THE SERVICE. THIS SERVICE DOES NOT ISSUE VISAS IN OTHER COUNTRIES. VISAS ARE ISSUED ONLY BY UNITED STATES CONSULS WHO ARE EMPLOYEES OF THE UNITED STATES DEPARTMENT OF STATE. WHEN THE BENEFICIARY'S TURN IS REACHED ON THE VISA WAITING LIST, THE UNITED STATES CONSUL WILL CONTACT THE BENEFICIARY AND GIVE INSTRUCTIONS ABOUT GETTING A VISA. VISAS ARE ISSUED ACCORDING TO THE DATE THE PETITION WAS FILED. QUESTIONS ABOUT GETTING A VISA SHOULD BE ADDRESSED TO THE UNITED STATES CONSUL.
4. YOUR PETITION SAYS THAT THE BENEFICIARY IS IN THE UNITED STATES AND WILL APPLY TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT. THE ENCLOSED APPLICATION (FORM I-485) SHOULD BE COMPLETED AND SUBMITTED BY THE BENEFICIARY WITHIN 30 DAYS. (IF THE BENEFICIARY PREVIOUSLY SUBMITTED SUCH AN APPLICATION AND HAD IT RETURNED, IT SHOULD BE RESUBMITTED WITHIN 30 DAYS.)
5. THE BENEFICIARY WILL BE INFORMED OF THE DECISION MADE ON THE PENDING APPLICATION TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT.
6. THE PETITION SAYS THAT THE BENEFICIARY IS IN THE UNITED STATES AND WILL APPLY TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT. THE BENEFICIARY MAY NOT APPLY TO BECOME A PERMANENT RESIDENT, HOWEVER, UNTIL A VISA NUMBER IS AVAILABLE. INFORMATION ABOUT VISA NUMBERS MAY BE OBTAINED FROM THE UNITED STATES DEPARTMENT OF STATE, BUREAU OF CONSULAR AFFAIRS, WASHINGTON, D.C.
7. ORIGINAL DOCUMENTS SUBMITTED IN SUPPORT OF YOUR PETITION UNACCOMPANIED BY COPIES HAVE BEEN MADE A PERMANENT PART OF THE PETITION. ANY OTHERS ARE BEING RETURNED WITH THIS FORM.
8. REMARKS.


Hilman J. Chambers
DISTRICT DIRECTOR

Tổng Cục Xây dựng Quốc gia Việt Nam
Số 218 /HS

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Điểm số 004-QLG/1
Lầu theo công văn số
236 ngày 27 tháng 11
năm 1972

--	--	--	--	--	--	--

SHSLĐ

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 955-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ;

Thi hành án văn, quyết định tha số 27 ngày 26 tháng 9 năm 1972
Bộ Nội vụ.

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh Huỳnh Công Luân. Sinh năm 1945

Các tên gọi khác

Nơi sinh Chợ Lớn.

Địa chỉ thường trú trước khi bị bắt: 282/103 Bùi Hữu Nghĩa Kênh Tẻ, Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh.

Còn tại Tham gia tổ chức Phản cách mạng.

Bị bắt ngày 16-2-1976 Án phạt 10T

Theo quyết định, in văn số _____ ngày _____ tháng _____ năm _____

Đã bị tống án _____ lần, cộng thành _____ năm _____ tháng _____

Đã được giảm án _____ lần, cộng thành _____ năm _____ tháng _____

Nay về cư trú tại 282/103 Bùi Hữu Nghĩa Kênh Tẻ, TP. Hồ Chí Minh.

Nhận xét quá trình cải tạo:

Quá trình cải tạo ở trại anh Lũa n đã có gắng trong lao

động, học tập và chấp hành nội quy trại có tiến bộ.

Hành vi dương đã cấp dù từ trại và đến giờ vẫn

Trú tại _____, số nhà _____, tên _____ Nơi cư trú

Trước ngày _____ tháng 10 năm 1987

Huỳnh Công Luân

Họ tên, chữ ký
người được cấp giấy

Liên

Ngày _____ tháng 10 năm 1987

Trưởng trại

(ký và họ, tên, địa chỉ, chức vụ)

Trần Văn

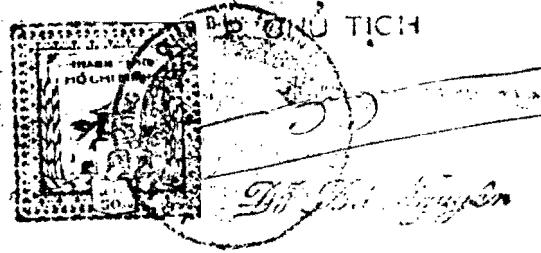
SD 4333 / VP / UB

SAO Y CHẤM CHẨM

F2 Ngày 20 tháng 10 năm 87.

TM: UBND - F2/87.

BỘ CHỦ TỊCH



Đỗ Văn Luyện

**NATIONAL OFFICE****Migration and Refugee Services**

1312 MASSACHUSETTS AVENUE, N.W. • WASHINGTON, D.C. 20005

ODP IV # 055721
(if known)

ORDERLY DEPARTURE PROGRAM (VIETNAM)

AFFIDAVIT OF RELATIONSHIPDIOCESE OF Fort WorthSECTION IYour Name: Mr/Ms HUYNH CONG DANG
Family Middle GivenPhone: (Home)
(Work)Your Address: - Number Street County/City State Zip CodeDate of Birth: Feb, 10, 1950 Place of Birth: Long An, V.N. Nationality: VIETNAMDate of Entry to U.S.: June 11, 1975 From: (country/camp) Fort ChaffeeMy Alien Registration Number: (if applicable) A-Legal Status: Parolee Permanent Resident U.S. Citizen *My Naturalization Certificate Number: (if applicable) 11700012SECTION II

I am filing the Affidavit for the following relatives still in Vietnam to come the United States under the Orderly Departure Program (ODP).

A copy of my I-94 (both sides) I-151 or I-551 (Permanent Resident Card) is attached.I have filed an I-130 (Immigrant Visa Petition) for each of my relative(s) prior to submitting the Affidavit * yes no. If yes, date submitted: 6-20-83 and date approved: 6-20-83

NAME	DATE/PLACE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO YOU	ADDRESS IN VIETNAM
<u>HUYNH CONG LUAN</u>	<u>June, 4, 45, Long An, V.N.</u>	<u>Brother</u>	<u>Doi 7B, K1, Gia Trung Re-Education Camp, Gia Lai, Kontum</u>

If you are filing this affidavit for persons in Vietnam who are eligible for ODP as former U.S. employees; persons closely associated with U.S. efforts prior to 1975; political prisoner; or Amerasian, please complete the information in Section III and IV.

SECTION III

The following are persons in Vietnam known to me and who may be eligible to enter the U.S. as a former U.S. government employee or close associate to the U.S.; political prisoner; Asian-American:

Name of Principal Applicant	Date/Place of Birth	Relation (if any)	Address in Vietnam

U.S. GOVERNMENT EMPLOYEE:

DESCRIPTION OF PAST ASSOCIATION (of applicant)

U.S. Government Agency N.A. Last Title/Grade _____
Name/Position of Supervisor /

EMPLOYEE OF AMERICAN COMPANY OR ORGANIZATION:

U.S. Company, Contractor, Agency, Organization or Foundation N.A.
Last Title/Grade: _____ / _____ Name/Position of Supervisor _____ /

EMPLOYEE OF VIETNAMESE GOVERNMENT (prior to 1975):

Ministry or Military Unit Rural development Last Title/Grade Provincial group Leader
Name/Position of Supervisor General NGUYEN DUC THANG / Minister of Rural Develop-
ment -Saigon

FORMER ASSOCIATE OF U.S. AND INTERNED IN RE-EDUCATION CAMP:

Was time spent in re-education camp? Yes * No Date: from Feb. 14, 76 to Now

FORMER STUDENT IN U.S. OR ABROAD UNDER U.S. GOVERNMENT SPONSORSHIP:

ASIAN-AMERICANS: Single _____ Married _____ Male _____ Female _____
Full Name of the Mother: _____ Address: _____
Full Name of the U.S. Citizen Father (if known): _____
His Current address: _____

SECTION IV.

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO P.A.
VO THI THU	June, 4, 1946	Wife
HUYNH QUOC VAN	Jan, 10, 1969	Son
Huynh VU BICH VAN	July, 27, 1970	Daughter
HUYNH VU BICH THUY	Nov, 24, 1971	"

ADDITIONAL INFORMATION:

HUYNH QUOC BINH Feb, 13, 1974 Son
HUYNH QUOC VU AUG, 31-1976 Son

~~I swear that the above information is true to the best of my knowledge.~~

Trangcong Hieu Subscribed and sworn to before me this 1st day of Jan, 1985
your Signature Nguyen Thi Hoa Le My Commission Expires:
Signature of Notary Public NGUYEN THI-HOA LE, Notary Public
IN AND FOR THE STATE OF TEXAS

~~Signature of Notary Public~~

~~My Commission Expires:~~

NGUYEN THI-HOA LE, Notary Public
IN AND FOR THE STATE OF TEXAS
MY COMMISSION EXPIRES JUNE 14, 1986



NATIONAL OFFICE

USCC Reference No. 5358

MIGRATION AND REFUGEE SERVICES

ODP-IV No. 05358

(If known)

1312 MASSACHUSETTS AVENUE N.W. • WASHINGTON, D.C. 20005
(202) 659-6646/6647

ORDERLY DEPARTURE PROGRAM (Vietnam)

AFFIDAVIT OF RELATIONSHIP

Diocese of:

Your Name: Mr/Mrs/ Miss HUYNH QUOC NAM

Phone (home)

(work)

Your Address

Number Street County/City State Zip

Date of Birth: Feb 14 - 1950

Place of Birth: Long An - Viet Nam

Date of Entry to U.S. Jun 11 - 75

Alien Number A 214-72-376

Naturalization Certificate Number (If Applicable)

Legal Status Parolee Permanent Resident Alien U.S. Citizen

I am filing this Affidavit for the following relatives still in Vietnam to come to the United States, under the ORDERLY DEPARTURE PROGRAM (ODP). I include a copy of my I-94 (both sides) I-151 (Permanent Resident Alien Card)

Name	Sex	Date/Place of Birth	Relation to you	Address in Vietnam
1/- HUYNH CONG LUAN	M	Jun 4-1945 - CHAU LUNG - VN	Brother	DOI LU-KI - GIA TRUNG RE- GIA LAI educational camp - Kontum.
2/- VO THI THU	F	1949 - TUYENH - VN	Wife of № 1	
3/- HUYNH QUOC VĂN	M	1968 Vietnam	Son of № 1	282/103A Bui Hieu Nguen
4/- HUYNH T. BICH VAN	F	1970 Vietnam	Daughter of № 1	Quan Binh Thanh - Ho
5/- HUYNH T. BICH THUY	F	1972 Vietnam	Daughter of № 1	ch. minh - Viet Nam.
6/- HUYNH QUOC BINH	M	1974 Vietnam	Son of № 1	"
7/- HUYNH QUOC VU	M	1976 Vietnam	Son of № 1	"

I swear that the information in this statement is true to the best of my knowledge, and understand that any false statement could jeopardize my immigration status in the United States.

Dang cong biet
Your Signature

Subscribed and sworn to before me this

30th day of July, 1982.

Alice M. Harlow

Signature of Notary Public

My commission expires: 8-16-84

* Any change of address should be reported immediately to USCC National Office and the local USCC Diocesan Resettlement Office.

USCC FORM A (6/82)



NATIONAL OFFICE

MIGRATION AND REFUGEE SERVICES

1312 MASSACHUSETTS AVENUE, N. W. • WASHINGTON, D. C. 20005

(202) 659-6646

659-6647

Số USCC# 53156

Số ODP-Bangkok-IV# 055-721
(nếu biết)MẪU MỚI - Form AĐƠN XIN ĐOÀN TÙ GIA-ĐÌNH
(Thân Nhân ở Việt-Nam)Tên Người Đứng Đơn ở Hoa Kỳ: HUỲNH CÔNG ĐÁNG

Địa Chỉ:

Tuổi của Người Đứng Đơn: 32 Nơi Sinh: LONG AN - VIỆT NAMNgày Người Đứng Đơn tới Hoa Kỳ: 6-11-75Tổ dân tộc: VIỆT NAM (Nước nào) FORT CHAFFEE (Trại Ty-Nạn Nào)Số "Alien Registration" (Ghi trên Mẫu I-94 hoặc Thẻ Xanh): A-244-72-311

Số Chứng-Chỉ Nhập-Tịch Mỹ (Nếu có): _____

Quy-chê Hiện-tại của Người Đứng-Đơn: _____

Xin đánh dấu Ty-nạn (Chưa có quy-chê Thủ-tu-đi-đoàn) Thủ-tu-đi-đoàn (Đã có Thẻ-Xanh)Chú-thich: Dù đã có làm đơn Mẫu I-130, Công-dân Hoa-Kỳ
cùng xin điền mầu này và
gửi tới USCC/Washington, D.C.

Tôi làm đơn này để xin cho những thân nhân ghi tên dưới đây, hiện
còn ở tại Việt-Nam được sang Hoa Kỳ đoàn-tu với tôi, (Tôi chấp nhận để
tên tuổi những người dưới đây được thông báo cho các giới hữu-trách như
Cao-Uy - Ty-Nan Liên-Hiệp-Quốc, hoặc tất cả các cơ-quan, tổ-chức đặc
trách chưởng-tĩnh Đoàn-Tù Gia-Đình, kể cả các giới-chức tại Việt-Nam).

XIN ĐIỀN CẢ BẢN TIẾNG ANH và THI THỰC CHỦ KÝ (trên bản tiếng Anh)

TÊN THÂN NHÂN TẠI VIỆT-NAM	Ngày và Nơi Sinh	Liên-He Gia- Đình với Tôi	Địa-Chi, Rõ-Ràng và Mối Nhât của Thân-Nh tại Việt-Nam
1/- HUỲNH CÔNG LUÂN	Jun-4-45 UOLAN - VN	Anh ruột	Đồi 10 - K1 - GIÁ TRUNG RÌ Educational camp - Tỉnh GIA LAI - KONTUM
2/- VÕ THỊ THU	1949 TUY HOÀ - VN	Vợ của Số 1 Trai, con trai của Số 1	282/103A - Bùi Hữu Nghi Quận Bình Tân - Hồ Chí Minh city - Viet Nam
3/- HUỲNH QUỐC VĂN	1968 - VN	Con gái Số 1	"
4/- HUỲNH BÌCH VÂN	1970 - VN	Con gái Số 1	"
5/- HUỲNH T. BÌCH THỦY	1972 - VN	Con gái của Số 1	"
6/- HUỲNH QUỐC BÌNH	1974 - VN	Con trai của Số 1	"
7/- HUỲNH QUỐC ỦY	1976 - VN	Con trai của Số 1	"

Người làm đơn ký tên: Trang Trí Huỳnh Ngày làm đơn: July 30 - 1982

Đô Thị Nguyễn Văn
6 Đường Alexandre de Rhodes
Quận 1
Thành Phố Hồ Chí Minh

QUESTIONNAIRE FOR ODP APPLICANTS
CAU HỎI CHO NGƯỜI HỢP ĐỒN

Date: Sep. 24 1987
Ngày:

1. Basic Identification Data
Lý lịch căn bản

a. Name
Họ Tên

VÕ THỊ THU

b. Other Names
Họ, tên khac

c. Date/Place of Birth
Ngày/Nơi Sinh

June, 4th 1946

d. Residence Address
Địa chỉ Thường trú

286/103th Bùi Hữu Nghĩa street, Bình Thành village
HỒ CHÍ MINH CITY, South VIETNAM

e. Mailing Address
Địa chỉ Tho-tu

286/103th Bùi Hữu Nghĩa street, Bình Thành village
HỒ CHÍ MINH CITY, South VIETNAM

f. Current Occupation
Nghề-Nghiệp

HOUSEKEEPING (Nhiệm vụ)

g. Relatives To Accompany Me
Bà Con Cùng Bì Với Tôi

NOTE: Your spouse and unmarried children are the only relatives eligible to accompany you. List marital status (MS) as follows: Married (M), Divorced (D), widowed (W) or Single (S).
Chú ý: Vợ/chồng và con cái có thể cùng đi với bạn mà thôi. Kê khai tình trạng (ia-dinh) như sau: Đã lập gia đình (M), đã ly dị (D), góa phụ/góa chồng (W), hoặc độc thân (S).

Name Họ Tên	Date of Birth Ngày/Năm Sinh	Place of Birth Nơi Sinh	Sex Phái	Relationship Tình Trạng Gia Đình	Relationship Liên-Hệ Gia-Dinh
1. HUỲNH CÔNG LIÊN	Jun 4, 1945	Long Sơn Chợ Lớn VN	M	M	My husband
2. HUỲNH QUỐC VĂN	Jan, 10, 1969	Bình Hòa Giang Núi VN	M	S	My son
3. HUỲNH VŨ MÍCH VÂN	July, 27, 1970	"	F	S	My daughter
4. HUỲNH VŨ MÍCH THỦY	Nov, 24, 1971	"	F	S	My daughter
5. HUỲNH QUỐC BÌNH	Feb, 13, 1974	"	M	S	My son
6. HUỲNH QUỐC VĨ	Aug 21, 1976	"	M	S	My son
7.					
8.					

NOTE: For the persons listed above, we will need legible copies of birth certificates, marriage certificate (if married), divorce decree (if divorced), death certificate (if deceased), identification cards (if available), and letters of any other documentation proving relatives do not live with you. Please attach references in Section 2 below.
CHÚ Ý: Cho mỗi người có tên trên danh sách trên, chúng tôi cần một bản khai-niệm, giấy chứng minh kết婚 (nếu đã kết婚), giấy khai-tử của vợ/chồng (nếu đã ly dị), giấy khai-tử của vợ/chồng (nếu đã góa phụ/góa chồng), và các giấy tờ minh chứng rằng họ không sống với bạn hiện tại. Xin vui lòng sao-chép và đính kèm trong phần 1.)

1. Relatives Outside Vietnam
Họ hàng ở Quốc

2. Closest Relative in the U.S.
Bà con thân thuộc Nhât ở Hoa-Kỳ

a. Name
Họ Tên

HUỲNH CÔNG ĐÁNG

b. Relationship
Mối quan-đến Gia-Dinh

My husband's brother

c. Address
Địa chỉ

Closest Relative in Other Foreign Countries/
Bà Con Thân-Thuộc Nhât ở Các Nước Khác

a. Name
Họ Tên

: HUỲNH CÔNG HIẾU

b. Relationship
Mối-Quan-Điểm

: My husband's brother

c. Address
Địa-Điểm

: 8/12 CLISDELL street, SURRY HILLS, NSW 2010
AUSTRALIA

.. Complete Family Listing (Living/Dead)
Danh Sách Toàn-Thể Gia-Dinh (Sống/Chết)

Name Họ, Tên	Address Địa-Điểm
-----------------	---------------------

1. Father

Cha : VŨ TRỌNG NGHĨA (Dead) 35/19 Nguyễn Huệ street, Tuy Hòa

2. Mother

Mẹ : TRẦN THỊ MAI (Living) Phú Khoang, VIETNAM

3. Spouse

Vợ/Chồng: HUỲNH CÔNG LUẬN (Living) Đội 8, K1, GIATRUNG REEDUCATIONAL CAMP,

4. Former Spouse (if any)

Vợ/Chồng Trước (nếu có)

5. Children

Có Cái : (1) HUỲNH CƯỜC VÂN (Living) 282/103A Bùi Thị Nhung Street
(2) HUỲNH VŨ BÌCH KẦN (Living) Phú Khoang village, HCMC
(3) HUỲNH VŨ BÌCH THỦY (Living) South VIETNAM
(4) HUỲNH CƯỜC BÌNH (Living)
(5) HUỲNH CƯỜC VŨ (Living)
(6) _____
(7) _____
(8) _____
(9) _____
(10) _____

6. Siblings

Anh Chị Em: (1)

(2) _____
(3) _____
(4) _____
(5) _____
(6) _____
(7) _____
(8) _____
(9) _____
(10) _____

7. Employment by U.S. Government agencies or Other U.S. Organizations or you or your夫
Vợ/Hوàng Vợ/Chồng; Địa-Điểm Việc làm Công-đoán của Ông-Chồng Mỹ hoặc Hàng Hợp

1. Name of Person Employed:
Họ Tên Nhân-Viên:

2. Dates: From: _____ To: _____
Ngày, Tháng, Năm: _____

5. Title of (Last) Positions Held
Chức-vụ Công-Việc : 1

2

3

4

Agency/Company/Office

Số/Hàng/Văn-Phòng : 1

2

3

4

Name of (Last) Supervisor

Tên Họ Người Giám-Thị : 1

2

3

4

Reason for Leaving

Đý-Do Ra-Đi : 1

2

3

4

7. Training for Job in Vietnam:

Nghề-Nghiệp huấn-Luyện tại Việt-Nam:

Work with GVN or RVNAF by You or Your Spouse
Hoặc Vợ/Chồng Đã Công-vụ với Chính-phủ Việt-Nam

Name of Person Serving
Họ Tên Người Tham-Gia :

HUYỀN CÔNG LIÊN

Dates:

Ngày, Tháng, Năm

From:

1967

To:

Tới:

1974

8. Last Rank
Đang-Tiền Cấp-Đang

Ministry/Office-Military Unit
Bộ Lao/Đơn-Vị/Binh-Chủng

9. Name of Supervisor/C.O.
Họ Tên Người Giám-Thị/Sĩ-Quan
Chi-Huy

Reason for Serving
Đý-Do Ra-Đi

10. Names of American Advisor(s):
Họ Tên Cố-Vấn Mỹ

11. U.S. Training Courses in Vietnam:
Chương-Trình Huấn-Luyện Hoa-Kỳ
Tại Việt-Nam

12. U.S. Awards or Certificates
Giấy Ban-Khen Hoặc chứng-thư do Hoa-Kỳ Cấp

(NOTE: Please attach any copies of diplomas, awards or certificates, if available.
available? Yes No .)

(CHÚ-Í: Xin bám Kèm Theo Bát-cú Văn-Bằng, Giấy Ban-Khen, hoặc Chứng-Thư nếu có.)

Mr. KING (Captain)

1. Training Outside Vietnam of You or Your Spouse
Bạn Hoặc Vợ/Chồng Đã Huấn Luyện Ở' Nước Ngoài Quốc

1. Name of Student/Trainee:
Họ Tên Sinh-Viên/Người Được Huấn-Luyện:

2. School and School Address :
Tổng và Địa-Điểm Nhà Trường :

3. Dates: From To
Ngày, Tháng, Năm

4. Description of Courses :
Mô-Tả Ngành Học :

5. Who paid for training? :
Ai Đài-Thưởng Chương-Trình Huấn-Luyện? :

(NOTE: Please attach copies of diplomas or orders, if available! Available? Yes Yes No No.)
(NOTE: Kính xin xem theo văn-bằng/hoặc chỉ-thi nếu có. Bạn có hay không? Có Có Không Không)

6. Re-education of You or Your Spouse
Bạn Hoặc Vợ/Chồng Đã Học-Tập Cải-Tạo

1. Name of Person in Reeducation:
Họ Tên Người Đã Học-Tập Cải-Tạo :

2. Total time in Reeducation:
Thời-Gian Cải-Tạo: 11 years 8 months Ngay days

3. Still in Reeducation? Yes Yes No No
Vẫn Còn Học-Tập Cải-Tạo? Có Có Không Không

* (If released, we must have a copy of your release certificate.)
* (Nếu được thả, chúng tôi cần một bản sao giấy ra-trả.)

7. Any Additional remarks?
Nhắc-Điều

Năm 1982, trong thời gian chúng tôi còn đang cải-tạo, tôi
đã gửi qua cho quân USCC một bức thư doanh từ gia đình đó
em chồng tôi là HUYNH CÔNG HƯƠNG (Hà Nội, 1400 Sweetgum Way
Fort Worth Texas 76133, USA) đang ra bao lanh và số USCC là 53158
Và sau đó làm đơn này để xin được gửi về gia đình để cho chồng
tôi được sum họp gia đình.

Em chồng tôi cảm ơn quý ai quan

Signature:
Name:

Uuu

Date:
Ngày:

September, 24th 1987

8. Please List Here All Documents Attached to This Questionnaire
Làm Nên Ra Tất Cả Giấy-Đồ Kém Theo Với Số Câu Hỏi Này

Fill this form to: Ordinary Departure Program Office,
151 Soi Tien-Suang
Sathorn Tai Road
Bangkok 10120, Thailand

Room 6121 Federal Building
1100 Commerce Street
Dallas, TX 75242

UNITED STATES DEPARTMENT OF JUSTICE
IMMIGRATION AND NATURALIZATION SERVICE

NOTICE OF APPROVAL OF RELATIVE IMMIGRANT VISA PETITION

NAME AND ADDRESS OF PETITIONER

HUYNH, Dang cong

NAME OF BENEFICIARY	
PHAN, Thang Thi	
CLASSIFICATION	FILE NO.
201(b)	
DATE PETITION FILED	DATE OF APPROVAL OF PETITION
6-17-83	6-20-83

DATE: 6-20-83

The visa petition you filed has been approved. The beneficiary for whom you filed has been given the appropriate classification. Note the approval gives no assurance that the beneficiary will automatically be found eligible for visa issuance, admission to the United States or adjustment to lawful permanent resident status. Whether the beneficiary gets a visa is decided only when an application is made to a consular officer; whether the beneficiary is admitted or adjusts status in the United States is decided only when an application is made to an immigration officer.

DISTRICT DIRECTOR

Form I-171



NATIONAL OFFICE

IV.039568

MIGRATION AND REFUGEE SERVICES

CASE NO. 53158

1312 MASSACHUSETTS AVENUE, N. W. • WASHINGTON, D. C. 20006

202/659-6626

Tele: 246303 ATTN: MRS

(for USCC use)
NEW FORM

APPLICATION FOR FAMILY REUNIFICATION (Relatives in Viet-Nam)

My name is : HUYNH CONG DANG
Family Middle Given Name

I reside at: _____

I was born on: 2- 10- 1950 in: Viet NamI arrived in the United States on/in: 6- 11- 75 from: (country or camp) Fort chaffeeMy Alien Registration number is: A 214- 72- 376

My Naturalization Certificate number is: _____

My status is: Parolee Permanent Resident U.S. Citizen

I am making this application to request that the following relatives still in Viet Nam be authorized to come to the United States:

NAME Last Middle First	DATE AND PLACE OF BIRTH Day Month Year	RELATIONSHIP	ADDRESS IN VIETNAM
<u>Phan Thi Thang</u>	<u>1909</u>	<u>Mother</u>	<u>83/6 Đặng nguyên Cán</u>
	<u>Viet Nam</u>		<u>Phú Lãm - Quận C</u>
			<u>Thành phố Hồ Chí Minh</u>
			<u>Vietnam</u>

Signature: Dangcong HuynhDate: 3- 3- 1982Before me, a Notary Public, on this day personally appeared Huynh Cong Dang known to me to be the person whose name is subscribed to the foregoing instrument and acknowledged to me that he/she executed the same for the purposes and consideration therein expressed.STATE OF TEXASCOUNTY OF TARRANTNOTARY PUBLIC Alice M. HadlonMy commission expires 8/16/84

UNITED NATIONS
NATIONAL OFFICE

MIGRATION AND REFUGEE SERVICES

1515 MASSACHUSETTS AVENUE, N. W. • WASHINGTON, D. C. 20006

202/50-6025

TELE: 248383 ATTN: MRS

MẪU MỚI

BẢN XIN ĐOÀN TÙ GIA ĐÌNH

(Thân Nhẫn ở Việt-Nam)

Tên Người Đứng Đơn: HUYNH CONG DANG

Địa Chỉ Người Đứng Đơn (tại Hoa Kỳ):

Tuổi của Người Đứng Đơn: 2-10-1950 Nơi Sinh: Việt-NamNgày Người Đứng Đơn tới Hoa Kỳ: 6-11-75Túi dầu tới: Fort Chaffee

(Nước nào)

(Trại Tỵ-Nạn Nào tại Hoa Kỳ)

Số "Alien Registration" (Ghi trên Mẫu I-94 hoặc Thủ Xanh): A- 214-72-376

Số Chứng-Chi Nhập-Tịch Mỹ (Nếu có):

Quy-chê Hiện-tại của Người Đứng Đơn:

 Tỵ-nạn (Chưa có quy-chê Thường-trú-nhân)Xin đánh dấu Thường-trú-nhân (Đã có Thủ-Xanh)

Chú-thích: Dù đã có lâm đơn Mẫu I-130,

 Công-dân Hoa-Kỳ

cũng xin điền mẫu này và

gửi tới USCC/Washington, D.C.

Tôi lâm đơn này để xin cho những thân nhân ghi tên dưới đây, hiện còn ở tại Việt-Nam được sang Hoa-Kỳ đoàn-tu với tôi. (Tôi chấp nhận để tên tuổi những người dưới đây được thông báo cho các giới hữu-trách như Cao-Uy-Phủ Tỵ-Nạn Liên-Hiệp-Quốc, hoặc tất cả các cò-quan, tổ-chức đặc trách chương-trình-Đoàn-Tu Gia-Đình, kể cả các giới-chức tại Việt-Nam). XIN ĐIỀN CẢ BẢN TIẾNG ANH VÀ THI THỰC CHỦ KÝ (mặt

TÊN THÂN NHÂN TẠI VIỆT-NAM	Ngày và Nơi Sinh	Liên-Hệ Gia- Đình với Tôi	Địa-Chi Rõ-Ràng và Mới-Nhất của Thân-Nhân tại Việt-Nam
PHAN THI THANG	1909 Viet Nam.	Me	83/6 Đặng nguyên Cầu Phú Lâm - Quận 6. Thành phố Hồ Chí Minh Vietnam

Người làm đơn ký tên: Lang Cong Dang Ngày làm đơn: 3-3-1982

Thiếu-Tướng BÙI-DINH-DAM
Giám-Bắc Nhà Đặng-Viên

Kính gửi

14.245

Ông Lồng-Lý Văn-Phòng
Tổng-Phát-Triển Nông-Thôn

24219 CP/LM/ĐT

SAIGON

Trích yết : V/v triển-hợp nhíp-ngủ cho 2 cán-bộ
Tỉnh-Đoàn-Trưởng.

Tham chiếu : quý VT số 1262/PTNT/612/3 ngày 30.3.1972.

Thưa Ông Lồng-Lý,

Phúc văn-thư đến chiêu, trên trọng-tin
tin-cúy Bộ :

Theo quý Đề-ngị, 2 cán-bộ Tỉnh-Đoàn
Trưởng VŨNG-TÀU-TỈNH sinh ngày 8.7.TÔNG VĨNH-NH-ĐÌNH-
LUÂN sinh ngày 4.6.1945 được chấp-thuận cho tiếp-tục
phục-vụ tại Tỉnh-Đoàn hiện-hữu.

Vậy trên trọng-yêu, cầu quý Bộ vui-lòng
chuyển giao 2 Chánh-chỉ Tỉnh-trạng Quan-địch-dinh kèm
đe các đương-sự tiện-đụng.

Đính kèm : 2 COTTON.

Sau gửi :

Kính thư,

- Tỉnh-Đoàn Cán-bộ/PTNT Chương-Phíen
- Tỉnh-Đoàn Cán-bộ/PTNT Gia-Linh

"Lê-tưởng"

T.L.Thiếu-Tướng BÙI-DINH-DAM
Giám-Bắc Nhà Đặng-Viên
Đại-Tá HUỲNH-NGỌC-LANG
Phó Giám-Bắc



K.B.C. 3567, 1 May 1972
NHN/8/28.4.72/7b
40.245
14219/QP/DV/H*3

Lt. General Bui Dinh Dam
Director of the Mobilization Directorate

To: The Director of Cabinet
Ministry of Rural Development
Saigon

RE: Extension of Draft Deferment for 2 Provincial Group Leader Cadres.

Reference: Your Document # 1262/PTNT/512/c dated 30 March 1972

Dear Cabinet Director,

In responding to your reference document, we are informing your Ministry that:

As recommended by you, the 2 Provincial Group Leader cadres VUONG IT XINH born on 8 July 1942 and HUYNH CONG LUAN born on 4 June 1945 are approved to continue their service at the existing Provincial Group.

Thus, respectfully request your Ministry to forward the 2 attached Certificate of Draft Situation to the persons concerned for their use.

Attachment: 2 C, O. D. S.

Respectfully,
For Lt. Gen. Bui Dinh Dam ((SIGNED/SEALED))
Colonel Huynh Ngoc Lang, Dep. Director

CERTIFIED TRUE TRANSLATION FROM PHOTOCOPIED DOCUMENT IN VIETNAMESE. BOTH COPIES IN ENGLISH AND IN VIETNAMESE ARE FILED AT OUR AGENCY.

Translator's notes:

*illegible, best guess
**to be continued on
left margin

USA, California, Canoga Park, 10 January 1983

Quang Minh

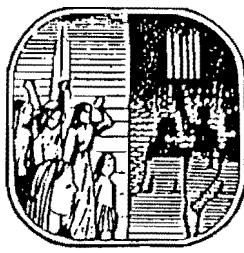
Mr. Nguyen Quang Minh, Director
VIETNAM LAND
22111 Parthenia St. Canoga Park, California 91304
Former Executive of World Scout Bureau
California State Tribunal Interpreter

STATE OF CALIFORNIA
COUNTY OF LOS ANGELES

The foregoing instrument was acknowledged
before me this 10 Jan 83 by Mr. Nguyen Quang Minh,
Director of VIETNAM LAND, a California Corporation,
on behalf of the Corporation.



Signature of Notary Public: *Minh-Hanh Nguyen*



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

Hội Đồng Quản Trị
Board of Directors

KHÚC MINH THO
NGUYỄN THỊ HẠNH
NGUYỄN QUÝNH GIAO
NGUYỄN VĂN GIỎI
NGUYỄN XUÂN LAN
HIẾP LOWMAN
TRẦN KIM DUNG
TRẦN THỊ PHƯƠNG

Ban Chấp Hành T.U.
Executive Board

KHÚC MINH THO
President
NGUYỄN QUÝNH GIAO
1st Vice-President
TRẦN KIM DUNG
2nd Vice-President
NGUYỄN VĂN GIỎI
Secretary General
TRẦN THỊ PHƯƠNG
Deputy Secretary
NGUYỄN THỊ HẠNH
Treasurer

Cố Vấn Đoàn
Advisory Committee

HIẾP LOWMAN
NGUYỄN XUÂN LAN

Date: APR 07 1989

Orderly Departure Program
American Embassy, Box 58
APO San Francisco 96346-0001

Re: HUYNH CONG LUAN

Date of Birth: 1945

IV #: 055721

TIME IN RE-ED. 11 yrs. 8 mos

Dear Sir/Madam:

Upon request from the family of the former political prisoner in Vietnam, I am forwarding to you the enclosed document(s) to complete his record with your office. I trust that the document(s) will be sufficient.

Should you have any additional questions and/or concerns, please feel free to let us know at the above address.

Thank you very much for your kind attention and assistance in the processing of this applicant.

Sincerely yours,


Khuc Minh Tho (Mrs.)
President

Enclosures.

NOTE:-This applicant has been sponsored by _____
as shown in the attachments.

- It is also requested that the Letter of Introduction
be sent to our Association at the address appeared above

✓

ODP CHECK FORM

Date: Dec 12 1988

To: MR. DANIEL SULLIVAN
RP/RAP/SEA (ODP)
Department of State
Washington, D.C. 20520

From: Families of Vietnamese Political Prisoners Association
P.O.BOX 5435 - Arlington, Virginia 22205-0635

Name: HUYNH CONG LUAN

Date of Birth: 1945

Address in VN 282/103A BUI HUU NGHIA Binh Thanh
Ho Chi Minh City

Number of Accompanying Relatives: _____

Reeducation Time: 11 Years 08 Months 0 Days

IV # 055721

VEWL # 060+

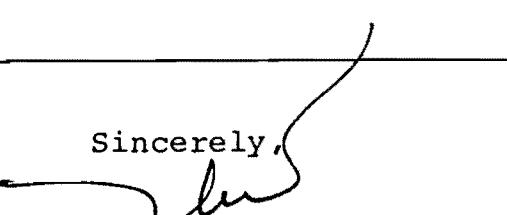
I-171 : Yes; No EXIT PERMIT: Yes ; No.

Special List # _____

Sponsor: Brother 847

Remarks:
(From Mr. Sullivan)

Sincerely,


KHUC MINH THO
Tel. # 358-5154 (0) - 560-0058 (H)

Saigon, ngày 7 tháng 6 năm 1988.
Kính gửi; chi Khuê Minh Tho.
PO. BOX 5435 - Arlington 22205-
0635 - Virginia - USA.

Chi Tho thân mến,

Tôi xin từ giời thiêu với chi, tôi là
Huỳnh - Công Luân. Năm 1966 tôi tốt nghiệp
Khoa 1 - Huân Lực viễn Vùng Tàu và phục
vụ ở đó 1 năm, khi đó TT Bé vừa về thay
TT Mai và Trung úy Sauvagees là cò Văn Hoa
ký ở đó. Năm 1967 tôi được tuyển chuyêns
về Bộ XDN lâm canh Bộ Kiểm Tra Trung ương
cánh Tỉnh Đoàn Định Tường; và năm 1968 về
Tỉnh Đoàn Giả Định làm Tỉnh Đoàn Phó Bí
6 tháng sau lên Tỉnh Đoàn trưởng đến tháng
12 năm 1973. Được tuyển chuyêns về Bộ XDN
Sau 30-4-1975 tôi tham gia 78' huấn dân -
Quân Phục Quốc, bị bắt ngày 16-2-1976 và
bị tập trung cải tạo, đến ngày 17-10-1987 tôi
được trả tự do.

Trong thời gian tôi còn ở trong trại cải tạo
thì em tôi là Huỳnh Công Dáng (hiện là công dân
Hoa Kỳ) có làm thuê tại bao lanh cho tôi
cùng gia đình (Tôi xin gửi Kính theo đây năm
1971 mà Bộ Tư Pháp Hoa Kỳ đã cấp cho gia đình
tôi). Và ngay sau khi được ra trại tôi đã
gửi giấy ra Trại qua Tòa Đại sứ Hoa Kỳ
ở Bangkok và cho em tôi để xin được
chuyển từ trại dân tu sang trại tỵ nạn.
Nhưng tôi nay vẫn chưa được biết kết quả
ra sao.

Tôi được biết chi là người đã giúp đỡ

cho nhữn̄g người trong hoàn-cảnh như tôi.
May tôi viết thư này cho - chi vui lòng
liên hệ với - cái - cõ quan - cõ thám qđyens
Xem trống hòp - của tôi - ra sao. Nếu cõ - gi
true - thắc thi - xin - chi - can thiệp và giúp
- tôi - cho - dasc kit - qua. Nếu - chi - cần biết
- thêm - chi - tiết - gi, xin - liên - hệ - với - em - tôi
lá - Huyնh - công - Dang, theo - dia - chi - ghi - trên
- tôi - I 171.

Thân - đây, tôi - xin - tō - mō - hỏi - thám - chi -
- chit. Tôi - cõ - nghe - mōt - người - ban - lá - Nguyễn -
Xuân - Hoàng, - thuộc - kia - làm - & - Khoi - yem - tō/
TTHL/XBNT Vũng - Tàu, - ri - tai - cho - biết - chi -
Tho - chinh - lá - Cõ - Dung - làm - phat - ngan - Vien - o
TTHL/XBNT Vũng - Tàu; - mēu - tung - vay - thi - tō;
- cõn - nho - rõ - hinh - ảnh - của - Cõ - Dung - theo - māo,
vì - Trai - phu - Đóng - thua - do - dài - cõ - māy - nguo -
- dài. Nếu - tung - như - vay - thi - tō; - xin - khoe
- sít - tay - cõ - Dung - thât - chât - nhé. Cõ - nēu - là -
- tui - đòn - nhām - thi - xin - chi - Tho - coi - Lô - là -
- cùn - chuyնh - vui - thoy.

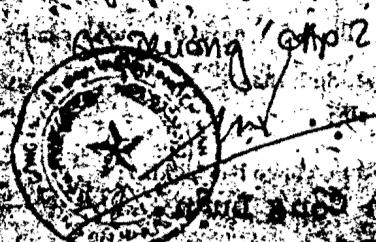
Ngoài - ra - cung - xin - nōi - nho - cho - chi - tho
- biết - là - ban - nay - ngheo - lām - không - đú - tien -
- gõ - tho - cho - chi - nén - hai - đia - cung - bõ - phong
- bi - va - cao - phi - của - đai - rất - song - phaong -
Nếu - cõ - tin - gi - của - anh - Khuê - thi - cung - xin -
- chi - thông - báo - vී - cung - 1 - dia - chi - của - tôi - cung -
- dia -

chúc - chi - được - vui, - khoe - tē - và - phuc - vui
- cho - anh - em - Không - biết - mít - ihan - ai -
Đia - chi - của - tôi: - Huyնh - công - Luân
282/103A Bui - huu - Nghia - man
Quận - Bình - Thành - TP - Hồ - Chí - Minh - Huyնh - công - Luân.
VIETNAM.

Kết luận

đã đến trinh diện công
an phòng 2 ngày 19.10.87

Ngày 19.10.87



Chủ tịch UBND

Địa chỉ: Số 100, Phố 1, Thị trấn An Nhơn, Huyện An Nhơn, Tỉnh Bình Định

Điện thoại: 051-5-123456

Ngày 19/10/87

58.01.01

Chủ tịch UBND

NOTICE OF APPROVAL OF RELATIVE IMMIGRANT VISA PETITION

NAME AND ADDRESS OF PETITIONER

HUYNH, Dang Cong

CDP.IV.C55721

NAME OF BENEFICIARY	
HUYNH, Luan Cong	
CLASSIFICATION	FILE NO.
203(a)(5)	
DATE PETITION FILED	DATE OF APPROVAL OF PETITION
6-17-83	6-20-83

DATE:
6-20-83

The visa petition you filed has been approved. The beneficiary for whom you filed has been given the appropriate classification. Note the approval gives no assurance that the beneficiary will automatically be found eligible for visa issuance, admission to the United States or adjustment to lawful permanent resident status. Whether the beneficiary gets a visa is decided only when an application is made to a consular officer; whether the beneficiary is admitted or adjusts status in the United States is decided only when an application is made to an immigration officer.

1. YOUR PETITION TO CLASSIFY THE BENEFICIARY AS AN IMMEDIATE RELATIVE OF A UNITED STATES CITIZEN HAS BEEN FORWARDED TO THE UNITED STATES CONSULATE AT _____ THIS COMPLETES ALL ACTION BY THIS SERVICE ON THE PETITION. THE UNITED STATES CONSULATE, WHICH IS PART OF THE DEPARTMENT OF STATE, WILL CONTACT THE BENEFICIARY AND GIVE INSTRUCTIONS ABOUT GETTING A VISA. QUESTIONS ABOUT GETTING A VISA SHOULD BE MADE TO THE UNITED STATES CONSUL.
2. IF YOU BECOME A NATURALIZED CITIZEN OF THE UNITED STATES AND AN IMMIGRANT VISA HAS NOT YET BEEN ISSUED TO THE BENEFICIARY, NOTIFY THIS OFFICE IMMEDIATELY, GIVING THE DATE OF YOUR NATURALIZATION. IF THE PETITION WAS IN BEHALF OF YOUR SON OR DAUGHTER, PLEASE ADVISE WHETHER THAT PERSON IS STILL UNMARRIED. THIS INFORMATION MAY BE HELPFUL TO THE BENEFICIARY IN GETTING A VISA FASTER.
3. YOUR PETITION FOR PREFERENCE CLASSIFICATION HAS BEEN FORWARDED TO THE UNITED STATES CONSULATE AT BANGKOK, THAILAND THIS COMPLETES ALL ACTION BY THE SERVICE. THIS SERVICE DOES NOT ISSUE VISAS IN OTHER COUNTRIES. VISAS ARE ISSUED ONLY BY UNITED STATES CONSULS WHO ARE EMPLOYEES OF THE UNITED STATES DEPARTMENT OF STATE. WHEN THE BENEFICIARY'S TURN IS REACHED ON THE VISA WAITING LIST, THE UNITED STATES CONSUL WILL CONTACT THE BENEFICIARY AND GIVE INSTRUCTIONS ABOUT GETTING A VISA. VISAS ARE ISSUED ACCORDING TO THE DATE THE PETITION WAS FILED. QUESTIONS ABOUT GETTING A VISA SHOULD BE ADDRESSED TO THE UNITED STATES CONSUL.
4. YOUR PETITION SAYS THAT THE BENEFICIARY IS IN THE UNITED STATES AND WILL APPLY TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT. THE ENCLOSED APPLICATION (FORM I-485) SHOULD BE COMPLETED AND SUBMITTED BY THE BENEFICIARY WITHIN 30 DAYS. (IF THE BENEFICIARY PREVIOUSLY SUBMITTED SUCH AN APPLICATION AND HAD IT RETURNED, IT SHOULD BE RESUBMITTED WITHIN 30 DAYS.)
5. THE BENEFICIARY WILL BE INFORMED OF THE DECISION MADE ON THE PENDING APPLICATION TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT.
6. THE PETITION SAYS THAT THE BENEFICIARY IS IN THE UNITED STATES AND WILL APPLY TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT. THE BENEFICIARY MAY NOT APPLY TO BECOME A PERMANENT RESIDENT, HOWEVER, UNTIL A VISA NUMBER IS AVAILABLE. INFORMATION ABOUT VISA NUMBERS MAY BE OBTAINED FROM THE UNITED STATES DEPARTMENT OF STATE, BUREAU OF CONSULAR AFFAIRS, WASHINGTON, D.C.
7. ORIGINAL DOCUMENTS SUBMITTED IN SUPPORT OF YOUR PETITION UNACCOMPANIED BY COPIES HAVE BEEN MADE A PERMANENT PART OF THE PETITION. ANY OTHERS ARE BEING RETURNED WITH THIS FORM.
8. REMARKS.

Hilary D. Lambers
VERIFIED AND
DISTRICT DIRECTOR

CONTROL

- Card
- Doc.Request; Form
- Release Order
- Computer
- Form "D"
- ODP/Date 7-98
- Membership; Letter

Có em c' my
Kien ho' bo' tiec
ho' fo'.

3/2/85 3/26/85 Võ Công Fort Worth 2-22-85.
8-2-85
- Leo + Carol
ODP From: Dang cong Huynh
Conf.

RECEIVED
MAR 02 1985
letter

To: Ông, Bà Chủ tịch Hội "Gia đình Tù nhân chính trị"
P.O. Box 5435 Arlington - Virginia. 22205-0635.

Hình Thưa Ông, Bà Chủ tịch;

Cái hiên còn một ngón Anh ruột tên Huynh Công
Lucan (Hồ sơ tinh Kén) đang ở trong Lao tù Cộng Sản -
Tôi Tha Thiết mong Ông, Bà Chủ tịch giúp đỡ, cũng như ch-
tôi biết cách Thủ bao lanh, các chi tiết mà tôi có thi-
lau cho Anh tôi và giúp quý' họ.

Chân thành cảm ơn quý' tôi. Kính chúc Ông, Bà
kém khỏe mạnh, thi' phục vụ nhân quyền và đồng hương -
Kính.

Dang cong huynh

1/ Tên họ (người cung cấp dữ kiện) : HUỲNH CÔNG ĐÁNG
 Full name of info provider

2/ Địa chỉ hiện tại : Điện thoại : 76133
 Current address Phone

3/ Liên hệ gia đình : Brother
 Relationship

4/ Tên họ thưa của em là ai : HUỲNH CÔNG LIÊN
 Full name of the Political prisoner

5/ Ngày tháng năm sinh : June, 4th, 1945
 DOB and POS

6/ Chức vụ / Cấp bậc (trước 4/75) : TÍNH ĐOÀN TRƯỞNG CÁN BỘ XÂY
 Position / Rank (before 4/75) DỰNG NÔNG THÔN.

7/ Cơ quan / tên vị chức vụ (trước 4/75) : BỘ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN
 Organization (before 4/75) NÔNG THÔN TỈNH GIA ĐÌNH

8/ Ngày tháng năm sinh : 14 tháng 2 năm 1976
 Date/ month/ year emprisoned

9/ Ngày tháng năm sinh của em :
 Date/ month/ year out of the camp I attach a copy of release cert

10/ Địa chỉ hiện tại của em là : Số 7B, K1 trại cải tạo
 Current address of the prisoner in VII GIA TRUNG, GIA LAI KONTUM

II/ 8/ Bạn đã nộp đơn xin đưa về với thân nhân chưa ? : Đã nộp rồi
 Have you submitted the Application for family reunification
 If you have, please provide the following info

a/ Số CDP / Bangkok I-V (CDP / Bangkok IV number) 055721

b/ Ngày tháng năm sinh của em là : Ngày 20/6/1983
 Date of birth approval from I-VII form

c/ Xin tên xin của thân nhân :
 Please give briefly the file processing, if possible

Dang Cong Hien

9/ KIẾU ĐỀ NGHỊ :
 Comment / Recommendation

NOTICE OF APPROVAL OF RELATIVE IMMIGRANT VISA PETITION

NAME AND ADDRESS OF PETITIONER

HUYNH, Dang Cong

O.D.P. I.V. NO. 055721

NAME OF BENEFICIARY

HUYNH, Luan Cong

CLASSIFICATION FILE NO

203(a)(5)

DATE PETITION FILED DATE OF APPROVAL OF PETITION

6-17-83 6-20-83

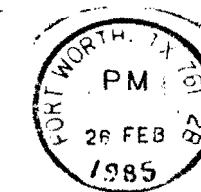
DATE:
6-20-83

The visa petition you filed has been approved. The beneficiary for whom you filed has been given the appropriate classification. Note the approval gives no assurance that the beneficiary will automatically be found eligible for visa issuance, admission to the United States or adjustment to lawful permanent resident status. Whether the beneficiary gets a visa is decided only when an application is made to a consular officer; whether the beneficiary is admitted or adjusts status in the United States is decided only when an application is made to an immigration officer.

1. YOUR PETITION TO CLASSIFY THE BENEFICIARY AS AN IMMEDIATE RELATIVE OF A UNITED STATES CITIZEN HAS BEEN FORWARDED TO THE UNITED STATES CONSULATE AT _____ THIS COMPLETES ALL ACTION BY THIS SERVICE ON THE PETITION. THE UNITED STATES CONSULATE, WHICH IS PART OF THE DEPARTMENT OF STATE, WILL CONTACT THE BENEFICIARY AND GIVE INSTRUCTIONS ABOUT GETTING A VISA. QUESTIONS ABOUT GETTING A VISA SHOULD BE MADE TO THE UNITED STATES CONSUL.
2. IF YOU BECOME A NATURALIZED CITIZEN OF THE UNITED STATES AND AN IMMIGRANT VISA HAS NOT YET BEEN ISSUED TO THE BENEFICIARY, NOTIFY THIS OFFICE IMMEDIATELY, GIVING THE DATE OF YOUR NATURALIZATION. IF THE PETITION WAS IN BEHALF OF YOUR SON OR DAUGHTER, PLEASE ADVISE WHETHER THAT PERSON IS STILL UNMARRIED. THIS INFORMATION MAY BE HELPFUL TO THE BENEFICIARY IN GETTING A VISA FASTER.
3. YOUR PETITION FOR PREFERENCE CLASSIFICATION HAS BEEN FORWARDED TO THE UNITED STATES CONSULATE AT BANGKOK, THAILAND THIS COMPLETES ALL ACTION BY THE SERVICE. THIS SERVICE DOES NOT ISSUE VISAS IN OTHER COUNTRIES. VISAS ARE ISSUED ONLY BY UNITED STATES CONSULS WHO ARE EMPLOYEES OF THE UNITED STATES DEPARTMENT OF STATE. WHEN THE BENEFICIARY'S TURN IS REACHED ON THE VISA WAITING LIST, THE UNITED STATES CONSUL WILL CONTACT THE BENEFICIARY AND GIVE INSTRUCTIONS ABOUT GETTING A VISA. VISAS ARE ISSUED ACCORDING TO THE DATE THE PETITION WAS FILED. QUESTIONS ABOUT GETTING A VISA SHOULD BE ADDRESSED TO THE UNITED STATES CONSUL.
4. YOUR PETITION SAYS THAT THE BENEFICIARY IS IN THE UNITED STATES AND WILL APPLY TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT. THE ENCLOSED APPLICATION (FORM I-485) SHOULD BE COMPLETED AND SUBMITTED BY THE BENEFICIARY WITHIN 30 DAYS. (IF THE BENEFICIARY PREVIOUSLY SUBMITTED SUCH AN APPLICATION AND HAD IT RETURNED, IT SHOULD BE RESUBMITTED WITHIN 30 DAYS.)
5. THE BENEFICIARY WILL BE INFORMED OF THE DECISION MADE ON THE PENDING APPLICATION TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT.
6. THE PETITION SAYS THAT THE BENEFICIARY IS IN THE UNITED STATES AND WILL APPLY TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT. THE BENEFICIARY MAY NOT APPLY TO BECOME A PERMANENT RESIDENT, HOWEVER, UNTIL A VISA NUMBER IS AVAILABLE. INFORMATION ABOUT VISA NUMBERS MAY BE OBTAINED FROM THE UNITED STATES DEPARTMENT OF STATE, BUREAU OF CONSULAR AFFAIRS, WASHINGTON, D.C.
7. ORIGINAL DOCUMENTS SUBMITTED IN SUPPORT OF YOUR PETITION UNACCOMPANIED BY COPIES HAVE BEEN MADE A PERMANENT PART OF THE PETITION. ANY OTHERS ARE BEING RETURNED WITH THIS FORM.
8. REMARKS.

William J. Lembers
VERIFIED AND
SIGNED
William J. Lembers
DISTRICT DIRECTOR

from: Dang cong Huy nh



Đo: Hội Gia đình Tù nhân Chính Trị: VietNam
Families of Vietnamese Political Prisoners Association
P. O. Box 5435 Arlington - Virginia
22205- 0635.